

Mẫu 08_CBTT/SGDHN

(Ban hành kèm theo Quyết định 606/QĐ-SGDHN ngày 29/6/2016 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội về Quy chế Công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội)

Form 08_CBTT/SGDHN

(Issued with the Decision No606./QĐ-SGDHN on 29/6/2016 of the CEO of Hanoi Stock Exchange on the Information Disclosure Regulation of Hanoi Stock Exchange)

**CÔNG TY CP XÂY LẬP III
PETROLIMEX
PETROLIMEX INSTALLATION
No III JOINT STOCK COMPANY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

Số: 12 / XL3-CBTT
No: 12 /XL3-CBTT

TPHCM, ngày 25 tháng 3 năm 2020
HCMC, day 25 month 3 year 2020

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE**

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
Trung Tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam.
To: **Hanoi Stock Exchange
Vietnam Securities Depository**

1. Tên tổ chức/*Name of organization*: CÔNG TY CP XÂY LẬP III PETROLIMEX

- Mã chứng khoán/*Stock code*: PEN

- Địa chỉ/*Address*: 2286 Huỳnh Tấn Phát, Ấp 3 Xã Phú Xuân, Huyện Nhà Bè TP. Hồ Chí Minh

- Điện thoại liên hệ/*Tel.*: 028 39404602 Fax: 028 39404606

- E-mail: company@penjico.vn

2. Nội dung thông tin công bố/*Contents of disclosure*:

Công ty CP xây lắp III Petrolimex công bố thông tin về dự thảo tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 01/04/2020 tại đường dẫn www.penjico.petrolimex.com.vn/*This information was published on the company's website on 01/04/2020, as in the link: www.penjico.petrolimex.com.vn.*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/*We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

* **Tài liệu đính kèm/Attached documents**:
Tài liệu liên quan đến nội dung thông tin công bố/*Documents on disclosed information.*

**Đại diện tổ chức
Organization representative**
Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT
Legal representative/Person authorized to disclose information



**GIÁM ĐỐC
Nguyễn Sum**



PETROLIMEX



DỰ THẢO TÀI LIỆU

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP III PETROLIMEX**

Tp.Hồ Chí Minh, Tháng 04 năm 2020

**CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP III PETROLIMEX NĂM 2020**

Thời gian làm việc từ 8h00 đến 12h00 ngày 17/4/2020

TT	NỘI DUNG
1	Thủ tục Đại hội
1.1	- Đón tiếp đại biểu và cổ đông, phát tài liệu.
1.2	- Kiểm tra điều kiện cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội.
1.3	- Khai mạc, giới thiệu đại biểu.
1.4	- Giới thiệu Chủ tọa Đại hội và thư ký đại hội.
1.5	- Chủ tịch đoàn giới thiệu Ban kiểm tra điều kiện cổ đông tham dự Đại hội; Ban bầu cử và kiểm phiếu.
1.6	- Công bố kết quả kiểm tra điều kiện cổ đông tham dự Đại hội.
1.7	- Thông qua qui chế tổ chức Đại hội.
1.8	- Thông qua thể lệ biểu quyết tại Đại hội.
1.9	- Thông qua chương trình đại hội.
2	Các nội dung báo cáo tại Đại hội
2.1	- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, quản lý điều hành công ty năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020.
2.2	- Báo cáo về hoạt động của Hội đồng quản trị công ty năm 2019.
2.3	- Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán.
2.4	- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát và kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2019; Chương trình kế hoạch giám sát của Ban kiểm soát năm 2020.
3	Chương trình Bầu cử bổ sung thành viên HĐQT
3.1	- Báo cáo về việc từ nhiệm thành viên HĐQT và thông qua tờ trình xin ý kiến Đại hội về nhân sự dự kiến bầu bổ sung vào HĐQT.
3.2	- Thông qua danh sách đề cử, ứng cử thành viên HĐQT.
3.3	- Thông qua thể lệ bầu cử bổ sung thành viên HĐQT.
3.4	- Tiến hành bầu cử bổ sung HĐQT.
4	Các nội dung thảo luận và biểu quyết
4.1	- Thảo luận kết quả hoạt động SXKD năm 2019 và kế hoạch chi tiêu năm 2020 - Thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2019
4.2	- Thông qua tờ trình các chỉ tiêu kế hoạch SXKD và kế hoạch đầu tư năm 2020.
4.3	- Thông qua tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2019
4.4	- Thông qua tờ trình quyết toán mức thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2019 và dự kiến cho năm 2020.
4.5	- Thông qua tờ trình chọn đơn vị kiểm toán năm 2020.
4.6	- Thông qua tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.
5	- Công bố kết quả bầu cử bổ sung HĐQT
6	- Ý kiến phát biểu của khách mời.
7	- Phát biểu cảm ơn và tiếp thu ý kiến.
8	- Thông qua Nghị quyết và Biên bản Đại hội.
9	- Bế mạc Đại hội

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2020.



BÁO CÁO CỦA GIÁM ĐỐC CÔNG TY VỀ KẾT QUẢ SXKD NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2020

- *Kính thưa Quý vị đại biểu!*
- *Kính thưa quý vị cổ đông Công ty CP Xây lắp III Petrolimex!*

Sau đây, thay mặt Ban giám đốc công ty, tôi xin trình bày Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2019 và Kế hoạch SXKD năm 2020 của công ty như sau:

I- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

- Năm 2019, tình hình thị trường xây lắp chuyên ngành xăng dầu trong nước gặp rất nhiều khó khăn. Các đơn vị kinh doanh Xăng dầu trong và ngoài ngành hầu như không đầu tư mới vào cơ sở vật chất. Chính vì vậy nguồn việc rất ít, đẩy sự cạnh tranh giữa các đơn vị xây lắp lên cao và ngày càng khốc liệt. Các công trình trúng thầu đều giảm giá tối đa dẫn tới hiệu quả kinh tế không cao.

- Đầu quý II, UBND thành phố HCM có quyết định thu hồi Trụ sở văn phòng Công ty tại địa chỉ 232 Nguyễn Tất Thành, phường 13, quận 4, TP Hồ Chí Minh, bàn giao cho UBND Quận 4 xây dựng trường học, điều đó gây khó khăn cho công ty trong việc ổn định nơi làm việc, đồng thời đến vị trí mới hiện tại xa trung tâm Thành phố nên lợi thế giao dịch của công ty bị hạn chế và ít nhiều cũng ảnh hưởng tới tâm tư của cán bộ công nhân viên.

Mặc dù hoạt động trong điều kiện khó khăn và bất lợi như trình bày ở trên. Nhưng dưới sự chỉ đạo quyết liệt của HĐQT, Ban giám đốc cũng như sự cố gắng nỗ lực vượt bậc của các phòng ban, đơn vị trực thuộc và toàn thể CB-CNV, đã đoàn kết tập trung tháo gỡ, khắc phục khó khăn, nhằm ổn định sản xuất, tạo đủ công ăn việc làm cho người lao động và cơ bản đạt được các chỉ tiêu kế hoạch mà Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2019 đã đề ra.

II- KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2019

1. Nhận xét và đánh giá kết quả kinh doanh:

- Nguồn công việc từ năm 2018 chuyển sang năm 2019 tương đối nhiều (229 tỷ đồng) trong đó giá trị sản lượng công trình Myanmar chuyển sang có giá trị xấp xỉ 200 tỷ đồng. Ngay từ đầu năm 2019, công ty đã định hướng chiến lược đẩy mạnh và phát triển nguồn công việc từ thị trường nước ngoài, những triển vọng về những dự án lớn và ổn định ở nước ngoài như tại Myanmar, Campuchia mà công ty đang theo đuổi là có tiềm năng.

- Hoạt động xây lắp và đầu tư kinh doanh của Công ty hầu như phải dùng hoàn toàn nguồn vốn vay từ ngân hàng, lãi vay hàng năm trung bình vào khoảng 10 tỷ đồng, đây

cũng là áp lực lên công tác tổ chức quản lý thi công và ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty năm 2019.

- Việc tồn đọng công nợ kéo dài của một số công trình như công trình kho ngoại quan Vân Phong, công trình kho cảng HKMN... vì nhiều lý do chưa thể thanh lý và quyết toán tiếp tục ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả SXKD năm 2019.

- Nguồn việc làm từ Tập đoàn Xăng dầu Petrolimex và các công ty trong ngành chiếm tỷ trọng dưới 30% sản lượng. Khối lượng công việc còn lại chủ yếu đến từ thị trường phi truyền thống và thị trường nước ngoài.

- Các dự án phát triển khai thác ưu thế quỹ đất vẫn gặp nhiều khó khăn do chính sách quản lý đất đai chung của TP. HCM và Nhà nước.

Mặc dù gặp nhiều khó khăn như đã nêu trên, song với sự nỗ lực của cả hệ thống quản lý, Công ty đã có từng bước khẳng định hướng đi vững chắc của mình mà cụ thể là:

- Hoạt động SXKD của công ty tương đối ổn định. Đã có những bước đột phá mới trong việc tìm kiếm khách hàng ngoài nước, với những công trình mới ở Myanmar và Campuchia...

- Sự chỉ đạo quyết liệt của HĐQT và sự sâu sát của Ban giám đốc trong công tác quản lý, điều hành, chỉ đạo các chi nhánh, các BCH công trình đã góp phần rất lớn vào những kết quả đã đạt được như đã trình bày ở phần trên.

- Thị phần xây lắp trong ngành cũng như ngoài ngành đã tăng một cách ổn định, chất lượng công trình được các khách hàng đánh giá cao. Công tác đấu thầu EPC và thực hiện các công trình trong và ngoài nước đã được củng cố và phát huy.

- Ngoài các khách hàng truyền thống trong và ngoài ngành, công ty đã mở rộng được một số đối tượng khách hàng mới cũng như địa bàn hoạt động. Năm 2019 công ty đã thực hiện thi công hai công trình Total (Campuchia) và Kho xăng dầu Denko (Myanmar) được chủ đầu tư đánh giá cao về chất lượng, tiến độ, kỹ thuật và thẩm mỹ.

Một số chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật mà Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đề ra đã đạt được:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	TH 2018	KH 2019	TH 2019	% KH	% cùng kỳ 2018
1	Sản lượng	345.200	355.000	358.978	101%	104%
2	Doanh thu	361.432	300.000	353.472	118%	98%
3	Tổng LN trước thuế trong đó:	4.196	8.000	4.160	52%	99%
	Phần xây lắp:	4.196	4.600	4.160	90%	99%
	Phần cổ tức ngân hàng:		3.400			
4	Tổng LN sau thuế trong đó:	3.346	7.080	3.139	44%	94%
	Phần xây lắp:	3.346	3.680	3.139	85%	94%
	Phần cổ tức ngân hàng:		3.400			
5	Tổng giá trị đầu tư	13.787	50.100	4.276	8,5%	31%

Trước những khó khăn và thách thức như trên, nhằm đảm bảo việc làm và ổn định đời sống cho CB-CNV, HĐQT và Ban giám đốc điều hành đã đưa ra nhiều giải pháp để thực hiện các mục tiêu đề ra. Kết quả SXKD năm 2019 đã đạt được một số chỉ tiêu sau:

- + Giá trị sản lượng: 358,9 tỷ/KH 355 tỷ đồng, đạt 101% kế hoạch.
- + Doanh thu: 353,4 tỷ/KH 300 tỷ đồng, đạt 118% kế hoạch.
- + Lợi nhuận trước thuế: 4,16 tỷ/KH 8 tỷ đồng (Chưa tính lợi nhuận đầu tư tại ngân hàng PG bank theo kế hoạch là 3,4 tỷ đồng) đạt 52% kế hoạch lợi nhuận; đạt 90% so với kế hoạch lợi nhuận phần xây lắp và dịch vụ thương mại năm 2019.

2. Các chỉ số tài chính:

Chỉ tiêu tài chính	Thực hiện năm 2018 (%)	Thực hiện năm 2019 (%)
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,92	0,88
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	4,07	3,8
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	0,97	0,92
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động KD/ Doanh thu thuần	0,87	1,3

3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án:

- Giá trị thực hiện đầu tư năm 2019 là 4,2 tỷ đạt 8,5% so với kế hoạch. Công tác đầu tư có tỷ lệ thực hiện thấp, cơ bản là do công ty phải tập trung cho việc di dời trụ sở nên trong năm 2019 công tác đầu tư chủ yếu là ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất phục vụ nơi làm việc và sản xuất như:

+ Cải tạo văn phòng cũ của Chi nhánh Nhà Bè và một phần nhà kho cũ thành văn phòng làm việc chung cho cả Công ty và Chi nhánh.

+ Cải tạo nhà kho cũ tại chi nhánh Nhà Bè phục vụ công tác quản lý và bảo quản vật tư hàng hoá.

+ Nâng cấp, cải tạo nhà xưởng tại Nhà máy gia công cơ khí Nhà Bè, nhằm phù hợp với điều kiện sản xuất.

- Về công tác đầu tư tài chính, năm 2019 chưa có cơ hội để thực hiện.

4. Những tồn tại và tiến bộ cải tiến trong cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Thực hiện phương hướng nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông năm 2019 đề ra, công ty đã bám sát và đã tiến hành thực hiện một số giải pháp cụ thể trong công tác quản lý, điều hành SXKD như sau:

a. Công tác nghiệp vụ tham mưu:

- Việc ban hành các quy định về thực hiện quy trình thống nhất trên toàn công ty trong công tác tổ chức cán bộ như: Quản lý nhân sự, nhận diện thương hiệu, công tác bảo hộ lao động, chăm lo chính sách cho người lao động từ công ty đến các đơn vị trực thuộc, đã thể hiện chính sách nhất quán của lãnh đạo công ty là ưu tiên chính sách phát triển nguồn nhân lực đáp ứng cho yêu cầu trước mắt và lâu dài. Tuy nhiên còn những mặt hạn chế, chưa thực hiện được khâu kiện toàn nhân sự theo yêu cầu của HĐQT và GD công ty, như:

+ Chưa thể tìm kiếm, tham mưu HĐQT bổ nhiệm Giám đốc tài chính.

Tại các phòng ban chỉ mới hoàn thiện các vị trí chủ chốt, các vị trí chuyên viên có năng lực cao vẫn còn thiếu nhiều so với định biên....

+ Công tác cải cách tiền lương là một chủ trương lớn của HĐQT và GD Công ty nhưng vẫn chưa thể thực hiện để thu hút nhân lực có trình độ nghiệp vụ cao và nâng cao năng suất lao động.

+ Trong công tác khắc phục sự thiếu chuyên viên, cán bộ KT có chất lượng, Công ty đã tuyển dụng cán bộ kỹ thuật có năng lực, có ngoại ngữ và tuyển dụng một số lượng lớn công nhân kỹ thuật có tay nghề cao cho công trình Myanmar. Nhìn chung công tác tuyển dụng trong năm đã cơ bản đáp ứng nhiệm vụ SXKD của Công ty.

- Công tác tiếp thị tạo nguồn việc làm, đấu thầu và mở rộng đối tác khách hàng đã có nhiều cố gắng. Bên cạnh tìm kiếm và ký hợp đồng thực hiện các công trình có tính truyền thống (bồn bể, hệ thống công nghệ xăng dầu), công ty đã trúng thầu và thực hiện một số công trình như nhà văn phòng, nhà xưởng công nghiệp, cải tạo cơ sở hạ tầng đô thị, lắp đặt điện mặt trời...

+ Tận dụng cơ hội đang thi công các công trình ở Campuchia và Myanmar, bộ phận tạo nguồn đã phát huy và đẩy mạnh tìm kiếm nguồn công việc từ thị trường nước ngoài, thông qua hình thức đấu thầu độc lập, qua hợp tác liên danh, nhằm mở rộng lĩnh vực sang khả năng xây dựng các kho, bể chứa LNG, LPG.

+ Ngoài ra bộ phận tiếp thị tạo nguồn cũng đã có nhiều cố gắng trong khai thác thị trường truyền thống trong nước. Khẳng định Công ty CP Xây lắp III Petrolimex vẫn là đơn vị có uy tín với một số chủ đầu tư như: Petrolimex, Sài Gòn Petro, PV Oil, Tổng công ty xăng dầu Thanh Lã và các khách hàng tư nhân truyền thống trên cả nước.

Tuy nhiên, trong thời gian qua, một số các hợp đồng thương mại và cung ứng vật tư vẫn còn nhiều khiếm khuyết, chưa nhìn nhận và đánh giá hết những rủi ro trong quá trình thực hiện.

- Trong công tác quản lý thi công, công ty đã tăng cường khâu kiểm tra, giám sát đối với tất cả các công trình. Vì vậy đã không để xảy ra các sự cố về kỹ thuật trong quá trình thi công. Các sản phẩm cơ khí sản xuất tại công ty cũng như các công trình đã được tư vấn giám sát và chủ đầu tư đánh giá cao về chất lượng kỹ thuật, tiến độ và thẩm mỹ. Trong đó nổi bật hai công trình Total (Campuchia) và Delko (Myanmar), được chủ đầu tư cấp giấy chứng nhận về chất lượng và an toàn. Tuy nhiên trong công tác thi công vẫn còn tồn tại một số vấn đề cần phải khắc phục sau:

+ Khâu làm hồ sơ thanh quyết toán chậm, ảnh hưởng đến việc thu hồi vốn.

+ Sự phối hợp giữa cán bộ giám sát của BCH công trình với giám sát của chủ đầu tư của một vài công trình chưa thật tốt, ảnh hưởng đến việc nghiệm thu, nên dẫn đến chậm tiến độ chung toàn công trình.

+ Khâu tổ chức công trường và bố trí nhân lực tại một số công trình chưa thật hợp lý, nên trong quá trình thi công có những công đoạn chậm, ảnh hưởng đến tiến độ chung của công trình.

- Công tác an toàn lao động, phòng bệnh nghề nghiệp, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ được các đơn vị, các BCH công trình chú trọng và đưa lên hàng đầu trong tổ chức thi công. Đảm bảo các yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn của các chủ đầu tư quy

định (nhất là các chủ đầu tư nước ngoài). Vì vậy trong năm qua đã đảm bảo an toàn tuyệt đối trên tất cả các công trình đã và đang thực hiện.

- Công tác quản lý tài chính ngày càng được cải thiện, nhất là khâu quản lý dòng tiền. Công tác hạch toán đã có sự kết nối từ văn phòng công ty tới các đơn vị SX trực tiếp. Tuy nhiên vẫn còn một số việc cần phải cải tiến như:

- + Xây dựng và thống nhất quy trình thanh quyết toán nội bộ;
- + Các biện pháp chế tài trong quyết toán và thu hồi công nợ.
- + Tham mưu cho Lãnh đạo Công ty việc sử dụng tối ưu nguồn vốn và dòng vốn.
- + Cải tiến các thủ tục tạm ứng, giải ngân trong điều kiện Công ty đang phát triển xu thế hoạt động ở các dự án nước ngoài.
- + Tiến độ công tác thu hồi công nợ đối với các chủ đầu tư chậm, đã tạo áp lực vốn sản xuất và do phải chịu lãi vay ngân hàng kéo dài, nên đã ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD của công ty.

- Việc thực hiện Quy trình hệ thống quản lý chất lượng ISO theo phiên bản mới (9001-2015) được duy trì trong toàn công ty. Vì vậy chất lượng sản phẩm đã được kiểm tra ngay từ đầu vào. Điều đó đã làm tăng thế cạnh tranh trong đấu thầu và cũng làm cho các chủ đầu tư yên tâm với các sản phẩm do công ty thực hiện.

b. Các biện pháp kiểm soát rủi ro, tăng cường hiệu quả hoạt động:

- Bám sát phương hướng nhiệm vụ năm 2019 và các giải pháp đề ra, công ty đã ban hành các hướng dẫn, các quy trình quản lý nhằm đáp ứng các chu trình sản xuất mang tính chất khép kín từ đầu vào đến đầu ra sản phẩm.

- Áp dụng triệt để Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 vào sản xuất, nhằm đảm bảo sản phẩm đạt chất lượng ngay từ đầu vào, đồng thời không ngừng cải tiến nhằm đảm bảo tính hiệu quả của hệ thống.

- Áp dụng đồng bộ tới tất cả các đơn vị về quy trình triển khai tất cả các công tác quản lý thi công, đấu thầu, thanh quyết toán... trong nội bộ Công ty. Xây dựng bổ sung các biện pháp chế tài đủ mạnh nhằm đảm bảo việc nghiêm túc thực hiện các quy trình quản lý nội bộ.

- Trong công tác khắc phục tồn tại trong lĩnh vực nhân sự, công ty đã có những đột phá trong cơ chế chính sách tuyển dụng. Trong đó chú trọng tuyển dụng cán bộ kỹ thuật có năng lực, có trình độ ngoại ngữ tốt và bước đầu đã tuyển dụng được một số lượng lớn cán bộ kỹ thuật đạt những tiêu chí này làm việc tại dự án Denko Myanmar. Đây là cơ sở tiền đề để công ty có những bước đi đầu tiên trong việc đào tạo, duy trì một đội ngũ chuyên viên, kỹ sư có kinh nghiệm và bản lĩnh trong công việc nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững của Công ty.

- Tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo, giám sát trên tất cả các mặt hoạt động của Công ty. Hàng tuần, hàng tháng lãnh đạo công ty và các phòng ban thường xuyên sâu sát, đi kiểm tra và chỉ đạo các đơn vị, các BCH công trình nhằm đảm bảo về chất lượng kỹ thuật, mỹ thuật và tiến độ.

- Bổ nhiệm bổ sung cán bộ trẻ có năng lực vào các vị trí quản lý từ công ty xuống các đơn vị. Xây dựng quy hoạch cán bộ đảm bảo có nguồn đội ngũ cán bộ trẻ, có năng lực đồng thời đảm bảo tính kế thừa.

- Tăng cường công tác tiếp thị tạo nguồn trên nhiều kênh, đa lĩnh vực. Giữ mối quan hệ tốt với khách hàng truyền thống, đồng thời tăng cường công tác tiếp thị khách hàng mới trong và ngoài nước.

- Xây dựng định mức kỹ thuật, định mức lao động đối với từng sản phẩm. Hạch toán đầy đủ từng công trình. Tăng cường sử dụng tối đa năng suất máy móc thiết bị hiện có như máy hàn tự động, hệ thống kích thủy lực... nhằm tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả kinh tế và bảo toàn vốn.

- Khai thác, tận dụng triệt để mặt bằng nhà xưởng tại các chi nhánh vào SXKD trên cơ sở ưu tiên cho sản xuất nội bộ. Đồng thời mở rộng dịch vụ cho thuê kho bãi ra bên ngoài xã hội khi thừa năng lực.

III- KẾ HOẠCH NĂM 2020 VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Mục tiêu:

Trên cơ sở kết quả thực hiện kế hoạch SXKD của năm 2019, nhận định kỹ trước những khó khăn, thách thức cũng như cơ hội thuận lợi của Công ty, lãnh đạo Công ty Xây lắp III định hướng phát triển của Công ty năm 2019 sẽ là: *Ổn định sản xuất, lấy hiệu quả kinh tế làm trọng tâm. Chú trọng đầu tư và phát triển nguồn nhân lực, giữ vững thị trường công việc trong nước, tiếp tục đẩy mạnh, khai thác thị trường nước ngoài.*

2. Các chỉ tiêu Kế hoạch năm 2020:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2019	Kế hoạch năm 2020	KH 2020 so với TH năm 2019 (%)
1	Sản lượng	355.000	330.000	92%
2	Doanh thu	300.000	285.000	80%
3	Tổng LN trước thuế trong đó:	8.000	8.000	192%
	Phần xây lắp	4.600	4.600	110%
	Cổ tức ngân hàng dự kiến 6% năm	3.400	3.400	
4	Tỷ lệ chia cổ tức (%)	6	10	
5	Tổng giá trị đầu tư	50.100	35.550	831%

3. Một số giải pháp chủ yếu:

Để thực hiện được các mục tiêu cơ bản trên, đồng thời căn cứ vào đặc điểm tình hình dự báo nguồn công việc trong năm 2020, những khó khăn, thách thức, cơ hội... Công ty đề ra định hướng cơ bản và những giải pháp trọng tâm như sau:

a- Các định hướng cơ bản:

- Kiện toàn mô hình tổ chức quản lý Công ty trình HĐQT phê duyệt, nhằm mục đích nâng cao năng lực và trình độ quản lý của bộ phận nghiệp vụ cũng như tăng sự năng động và chủ động hơn nữa cho các đơn vị sản xuất trực thuộc.

- Trong năm 2020 cần hoàn thiện công tác cải tiến chế độ tiền lương cho bộ phận nghiệp vụ, làm đòn bẩy kích thích tăng năng suất lao động, nhằm đạt hiệu quả cao trong công tác, đồng thời tạo tâm lý ổn định cho người lao động để gắn bó lâu dài với công ty.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tiếp thị tạo nguồn. Đánh giá tiềm năng của các dự án về mọi mặt để đưa ra phương án tiếp cận cũng như thực hiện đảm bảo nguyên tắc chọn lọc không dàn trải, chú trọng hiệu quả kinh tế.

- Nhằm nâng cao hiệu quả kinh tế, công tác quản trị tài chính trên cơ sở thực hiện nghiêm các quy định của Bộ Tài chính, cần phải có những bước cải tiến, nhằm tháo gỡ khó khăn cho sản xuất. Trong đó tập trung việc thanh quyết toán công nợ nội bộ cũng như khách hàng đối với các công trình đã bàn giao đưa vào sử dụng. Sử dụng nguồn vốn có hiệu quả và bảo toàn vốn. Nâng cao trình độ nghiệp vụ, thủ tục thanh toán quốc tế đối với khách hàng nước ngoài nhằm hạn chế phát sinh rủi ro.

- Cải tiến quy trình sản xuất, áp dụng khoa học và công nghệ cao vào sản xuất, nâng cao năng suất lao động. Đồng thời nâng cao năng lực quản lý, tiết giảm chi phí, nhân công để tăng hiệu quả kinh tế.

- Tăng cường quán triệt công tác tổ chức thi công với 3 tiêu chí chính:

+ *Đảm bảo chất lượng công trình về kỹ thuật, mỹ thuật và tiến độ.*

+ *Đảm bảo tuyệt đối ATLĐ trong thi công, công tác an toàn phòng chống cháy nổ, sức khỏe cho người lao động và vệ sinh môi trường.*

+ *Đảm bảo lợi nhuận, các chỉ tiêu kinh tế đã được đề ra.*

b- Một số giải pháp cụ thể:

- Chuyển đổi mô hình quản lý của một số đơn vị sản xuất trực tiếp với mục tiêu tăng tính chủ động trong công tác tạo nguồn việc cũng như tính chủ động trong quản lý sản xuất.

- Xây dựng cơ chế tiền lương theo hướng sát với thực tế và mặt bằng lương nói chung của khu vực. Hoàn thành và áp dụng quy chế khoán lương cho các phòng nghiệp vụ.

- Tập trung đầu tư cho công tác tuyển dụng và đào tạo cán bộ có chất lượng. Nâng cấp chất lượng cán bộ quản lý hiện có (cán bộ quản lý thi công, quản trị, giám sát kỹ thuật, an toàn lao động ...) Nâng cao trình độ của cán bộ công nhân viên trong Công ty về ngoại ngữ, tin học. Tuyển dụng và đào tạo thợ hàn công nghệ cao theo tiêu chuẩn quốc tế và nâng cao bậc thợ cho công nhân hiện hữu trong toàn Công ty.

- Củng cố, nâng cao công tác xây dựng kế hoạch sát với thực tế tình hình sản xuất kinh doanh. Điều chỉnh kịp thời kế hoạch cho từng đơn vị trực thuộc trong điều kiện có biến động bất thường.

- Tiêu chuẩn hoá quy định sơ kết và tổng kết hiệu quả SXKD ở các dự án Công trình. Xây dựng quy chế khen thưởng rõ ràng với các cá nhân và tập thể có thành tích trong công tác thi công ở các dự án.

- Tăng cường và đổi mới công tác quản lý kỹ thuật, thi công trong toàn công ty. Giám sát, đôn đốc các công trình thi công đảm bảo tiến độ đề ra. Đẩy mạnh công tác nghiệm thu thanh quyết toán công trình sau khi bàn giao để thu hồi vốn kịp thời.

- Công tác an toàn lao động và phòng chống cháy nổ phải được thường xuyên chú trọng và đặt lên hàng đầu. Tất cả các công trình phải xây dựng phương án thi công và biện pháp bảo đảm an toàn lao động theo quy phạm kỹ thuật an toàn trong xây dựng trước khi triển khai thực hiện.

- Tổ chức và đẩy mạnh việc thu hồi công nợ, nhằm thu hồi vốn kịp thời cho sản xuất, giảm thiểu thiệt hại về kinh tế và áp lực vay vốn từ ngân hàng.

- Phát động phong trào sáng kiến cải tiến kỹ thuật, quản lý thi công nhằm tăng năng suất lao động, giảm giá thành sản phẩm. Qua đó nhân rộng các điển hình tiên tiến. Đồng thời duy trì phong trào có nền nếp, tổ chức tổng kết công tác này định kỳ hàng năm và coi đây là một trong những tiêu chí bình xét thi đua khen thưởng hàng năm.

- Khai thác triệt để tiềm năng mặt bằng nhà xưởng sẵn có vào SXKD. Đặc biệt là năng lực của Nhà máy gia công cơ khí Nhà Bè. Xây dựng mô hình tổ chức quản lý mới và định hướng dòng sản phẩm chủ yếu. Chuẩn hóa các quy trình sản xuất - Gia công- Chế tạo các sản phẩm. Lấy việc phát triển Nhà máy làm tiên phong. Xây dựng tác phong làm việc công nghiệp, chuyên nghiệp hóa và hiện đại. Đa dạng hóa các sản phẩm cơ khí, trong đó có việc tham gia thị trường SX công nghiệp phụ trợ cơ khí, hài hòa nhiệm vụ gia công các sản phẩm cấu kiện cơ khí phục vụ xây lắp công trình.

- Tăng cường hợp tác với các đơn vị có năng lực và kinh nghiệm. Đặc biệt là các nhà thầu nước ngoài nhằm mở rộng mối quan hệ hợp tác. Đẩy mạnh tìm kiếm khách hàng, đấu thầu cung cấp dịch vụ xây lắp và sản xuất các sản phẩm cấu kiện cơ khí cho các dự án trong và ngoài nước đặc biệt các dự án LNG, LPG...nhằm đảm bảo kế hoạch sản xuất hàng năm của công ty và tạo nhiều công ăn việc làm cho người lao động.

- Tiếp cận, theo sát các chủ đầu tư truyền thống trong và ngoài ngành. Chấp nhận lựa chọn tập trung, không dàn trải công trình, có thể bỏ qua những công trình nhỏ, không hiệu quả, tập trung vào các công trình, dự án trọng điểm.

Trên đây là kết quả hoạt động SXKD năm 2019 và kế hoạch, nhiệm vụ SXKD năm 2020 báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty CP Xây lắp III Petrolimex.

Kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY

THỰC HIỆN ĐẦU TƯ NĂM 2019

ĐVT: Triệu đồng

STT	HẠNG MỤC ĐẦU TƯ	Mục tiêu	Mức vốn đầu tư	Thực hiện năm 2019	Ghi chú
	TỔNG CỘNG		50,100	4,276	
I	Máy móc thiết bị dụng cụ thi công		3,795	535	
a	Mua sắm thiết bị trong nhà xưởng		345	275	
1	Rulo hàn bồn tròn (motor + khung + sàn) (4 bộ)	Phục vụ sản xuất	275	275	
2	Palăng điện loại 1 Tấn + dầm + ray	Phục vụ sản xuất	70		
b	Mua sắm thiết bị phục vụ thi công các công trình		3,450	260	
1	Mua xe cầu tải (cầu 7 tấn) (1 cái)	Phục vụ sản xuất	2,900		
2	Máy hàn như: MAG, MIG, TIG	Phục vụ sản xuất	250		CNNB
3	Đầu tư sửa chữa kích thủy lực	Phục vụ sản xuất	300	260	
II	Cơ sở vật chất		23,775	3,647	
1	Cải tạo bãi thi công (nền công trực + mái che)+ xây dựng nhà xưởng 300m2 tại nền nhà kho sản xuất, Nâng cấp cải tạo hệ thống thoát nước + Cải tạo nâng cấp đường, bãi nội bộ chi nhánh, Cải tạo nhà kho thành văn phòng tạm ổn định nơi làm việc cho Văn phòng Công ty	Phục vụ sản xuất	3,000	3,151	CNNB
1.1	<i>Nâng cấp cải tạo hệ thống thoát nước + Cải tạo nâng cấp đường, bãi nội bộ chi nhánh, Cải tạo nhà kho thành văn phòng tạm ổn định nơi làm việc cho Văn phòng Công ty</i>		2,200	2,388	
1.2	<i>Xây dựng nhà xưởng kho 300m2 tại nền nhà kho sản xuất</i>		500	465	
1.3	<i>Cải tạo bãi thi công (nền công trực + mái che)</i>		300	298	<i>Cải tạo sửa chữa nhà kho tại Nhà Bè</i>
2	Dự kiến xây mới nhà văn phòng công ty tại Nhà Bè hoặc đầu tư mua mới văn phòng làm việc của Công Ty.	Phục vụ sản xuất	20,000		
3	Nâng nền xưởng chính, qui hoạch lại mặt bằng nhà xưởng Nhà máy	Phục vụ sản xuất	300	295	Nhà máy cơ khí Nhà Bè

4	Cải tạo nhà bảo vệ, phòng làm việc, nâng nền đường nội bộ, cải tạo hệ thống thoát nước CN Bà Hom		270	201	CN Bà Hom
5	Hệ thống Firewall+phần mềm	Phục vụ sản xuất	90		
6	Hệ thống sever Accnet (2 cái)	Phục vụ sản xuất	70		CNĐN và CNHN
7	Thiết bị lưu trữ dữ liệu ổ SSD 1 TB (3 cái)	Phục vụ sản xuất	45		
III	Đào tạo nguồn nhân lực		530	94	
1	Đào tạo thanh tra giám sát hàn	Phục vụ sản xuất	40		
2	Đào tạo thợ hàn 3G/6G theo tiêu chuẩn hàn Hoa Kỳ tại Nhà máy cơ khí Nhà Bè	Phục vụ sản xuất	90		
3	Đào tạo chứng chỉ năng lực hành nghề XD	Phục vụ sản xuất	190		
4	Đào tạo lấy chứng chỉ PCCC, chứng chỉ	Phục vụ sản xuất	60	32	
5	Đào tạo nâng cao trình độ nghiệp vụ nhân viên các phòng ban	Phục vụ sản xuất	150	62	
IV	Đầu tư tài chính		22,000	-	
1	Đầu tư tài chính, góp vốn hợp tác kinh doanh.		22,000		Nếu có nguồn từ thoái vốn tại ngân hàng và từ sang nhượng các quyền khai thác từ các tài sản hiện có tại công ty

Tp. HCM, ngày tháng năm 2020
CÔNG TY CP XÂY LẮP III PETROLIMEX

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2020

ĐVT: triệu đồng

STT	HẠNG MỤC ĐẦU TƯ	Mục tiêu	Mức vốn đầu tư KH	Ghi chú
TỔNG CỘNG			35,550	
I	Máy móc thiết bị dụng cụ thi công		10,016	
a	Mua sắm thiết bị trong nhà xưởng		1,496	
1	Cầu trục 3 tấn (2 bộ) cho mở rộng xưởng sản xuất	Phục vụ sản xuất	930	
2	Nguồn cắt Plasma 300A (cho máy CNC) - China	Phục vụ sản xuất	260	Nguồn hiện tại 125A cắt thép <=20mm
3	Máy hàn TIG 300A : 2 cái	Phục vụ sản xuất	46	Chỉ dùng cho hàn Inox
4	Máy đánh bóng Inox : 2 cái	Phục vụ sản xuất	60	Chỉ dùng cho hàn Inox
5	Máy nén khí 300l/p (trục vít) + lọc khí : 2 bộ	Phục vụ sản xuất	160	Sử dụng khi SX khung somi romoc, cắt CNC
6	Máy uốn ống nằm ngang (dùng cho ống Inox <=2") + khuôn	Phục vụ sản xuất	40	Chỉ dùng cho sp Inox
b	Mua sắm thiết bị phục vụ thi công các công trình		8,520	
1	Máy hàn tự động (4 bộ)	Phục vụ sản xuất	8,400	
2	Tổ hợp hàn (2 bộ)	Phục vụ sản xuất	120	CNNB
II	Cơ sở vật chất		24,994	
1	Qui hoạch và cải tạo mặt bằng nhà xưởng nhà máy GCCKNB giai đoạn 1	Phục vụ sản xuất	902	
2	Qui hoạch và cải tạo mặt bằng nhà xưởng nhà máy GCCKNB giai đoạn 2 (Di dời máy CNC)	Phục vụ sản xuất	350	
3	Đầu tư đường dây cáp ngầm CXV (3x300+1x150) cho trạm điện lắp mới (dây + thiết bị)	Phục vụ sản xuất	605	
4	Căn tin – Công chính tại văn phòng Nhà Bè, mặt trên công	Phục vụ sản xuất	503	
5	Kho lưu trữ hồ sơ, phòng khách, cầu thang, kios cho thuê	Phục vụ sản xuất	500	
6	Dự kiến xây mới nhà văn phòng công ty tại Nhà Bè hoặc đầu tư mua mới văn phòng làm việc của Công Ty.	Phục vụ sản xuất	20,000	

7	Lấy chứng chỉ ASME cho nhà máy cơ khí	Lấy năng lực	1,800	
8	Hệ thống Firewall+phần mềm	Phục vụ sản xuất	91	
9	Gia hạn phần mềm diệt virus Ksperky (70 user)		70	
11	Hệ thống sever Accnet (2 cái)	Phục vụ sản xuất	70	CNĐN và CNHN
12	Thiết bị lưu trữ dữ liệu ổ SSD 1 TB (nâng cấp server) 4 cái)	Phục vụ sản xuất	48	
13	Nâng cấp máy vi tính tại VP		55	
III	Đào tạo nguồn nhân lực		540	
1	Đào tạo thanh tra giám sát hàn	Phục vụ sản xuất	40	
2	Đào tạo thợ hàn 3G/6G theo tiêu chuẩn hàn Hoa Kỳ tại Nhà máy cơ khí Nhà Bè	Phục vụ sản xuất	90	
3	Đào tạo chứng chỉ năng lực hành nghề XD	Phục vụ sản xuất	190	
4	Đào tạo lấy chứng chỉ PCCC, chứng chỉ an toàn lao động	Phục vụ sản xuất	60	
5	Đào tạo nâng cao trình độ nghiệp vụ nhân viên các phòng ban	Phục vụ sản xuất	200	

Tp. HCM, ngày tháng năm 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP III PETROLIMEX



TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2020

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019

Kính thưa: Các Quý Cổ đông, các Quý vị đại biểu!

Thay mặt Hội đồng quản trị (HĐQT), tôi xin trình bày báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và đề xuất một số định hướng nhiệm vụ phát triển Công ty trong năm 2020 như sau:

I. Đặc điểm tình hình:

1.1 Thị trường xây lắp chung

Năm 2019, tình hình thị trường xây lắp chuyên ngành xăng dầu, dầu khí trong nước (bao gồm các công ty trong và ngoài ngành Petrolimex) khá trầm lắng, công tác tạo nguồn tìm kiếm việc làm luôn luôn phải cạnh tranh gay gắt với các đơn vị thi công xây lắp khác. Bên cạnh đó thủ tục hành chính về giấy phép con trong hoạt động xây dựng, xây lắp như chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng; giấy phép chứng chỉ về thi công nghiệm thu công trình phòng cháy chữa cháy, nghị định 63/2014 qui định về đấu thầu v.v... đã ràng buộc về pháp lý và khó khăn cho hoạt động giao nhận thầu, đấu thầu của các doanh nghiệp xây lắp nói chung và Công ty nói riêng.

1.2 Tình hình chung của Công ty CP Xây lắp III:

Năm 2019 Công ty đã có sự đổi mới trong việc hoạch định chiến lược phát triển thị trường một cách rõ ràng giữa thị trường nội địa và thị trường thi công tại các nước khu vực Đông Nam Á.

Đối với thị trường nội địa: các công việc Công ty có được đều thông qua đấu thầu hoặc chào giá với mức giảm giá sâu, vì vậy trong năm 2019 Công ty gặp rất nhiều khó khăn trong việc đảm bảo giá trị sản lượng xây lắp.

Do nguồn việc tại thị trường trong nước đã bão hòa và khó cạnh tranh với các công ty tư nhân Ban giám đốc Công ty đã chủ động tìm hướng phát triển tại thị trường nước ngoài như Cambodia, Myanmar. Đây là hai thị trường rất tiềm năng nhưng cũng không ít khó khăn khi tham gia thị trường này.

- Tổng giá trị sản lượng xây lắp cả năm đạt 359 tỷ đồng, trong đó thị trường nước ngoài là 223 tỷ đạt 62% tổng giá trị sản lượng toàn Công ty, giá trị hợp đồng chuyển tiếp của các công trình tại Cambodia và Myanmar từ năm 2018 sang năm 2019 là: 213 tỷ

- Hoạt động xây lắp và đầu tư kinh doanh vẫn phải dùng hoàn toàn nguồn vốn vay từ ngân hàng và một số nguồn vay khác, làm ảnh hưởng rất lớn tới tiến độ và hiệu quả của các công trình.

- Công trình Vân Phong tuy đã hết thời gian bảo hành nhưng VPT vẫn chưa thanh toán với nhiều lý do trong đó có cả lý do chủ quan cũng như khách quan. Số nợ hiện vẫn còn tồn đọng chưa thu hồi có giá trị hơn 16 tỷ đồng.

- Trong năm 2019, UBND thành phố đã quyết định thu hồi Trụ sở văn phòng Công ty tại địa chỉ 232 Nguyễn Tất Thành, phường 13, quận 4, TP Hồ Chí Minh bàn giao cho UBND quận 4 để xây dựng trường học khiến Công ty khó khăn trong việc ổn định nơi làm việc mới ở xa trung tâm. Việc thay đổi văn phòng cũng đã ảnh hưởng tới tâm tư của cán bộ công nhân viên.

- Công ty đã mạnh dạn trẻ hóa đội ngũ cán bộ quản lý, nhưng chưa quyết liệt trong việc thay đổi trong mô hình tổ chức theo hướng tinh gọn, khoa học. Chưa xây dựng được các chính sách tạo động lực và tinh thần trách nhiệm của nhân viên trong công việc. Vì vậy chưa phát huy nội lực của mỗi cá nhân cũng như tập thể, năng suất lao động chưa cao.

II. Kết quả hoạt động của HĐQT năm 2019:

2.1 Đánh giá tình hình hoạt động của công ty trong năm tài chính

• Những nét chính về kết quả hoạt động SXKD trong năm:

- Sản lượng thực hiện: 359/355 tỷ đạt 101,12% kế hoạch năm

- Doanh thu thực hiện 353,47/350 tỷ đạt 118% kế hoạch năm.

- Lợi nhuận trước thuế thực hiện 4,16/8 tỷ đạt 52% kế hoạch năm. Trong số lợi nhuận này không có lợi nhuận từ nguồn đầu tư vào ngân hàng TM CP Xăng Dầu Petrolimex - PGBank.

- Hiện nay, công ty vẫn chưa thể vốn hóa được số lượng cổ phần của Ngân hàng TMCP Xăng Dầu Petrolimex mà công ty hiện đang nắm giữ thành nguồn vốn phục vụ cho hoạt động SXKD. Do đó nguồn vốn hoạt động của công ty hoàn toàn lệ thuộc vào nguồn vốn tín dụng ngắn hạn, trung và dài hạn của ngân hàng. Đây cũng là một trong nhiều yếu tố góp phần làm ảnh hưởng đến lợi nhuận toàn Công ty.

• Tình hình tài chính của công ty tại thời điểm cuối năm 2019:

Số dư vay ngắn hạn đến 31/12/2019 là 113 tỷ và vay dài hạn 14 tỷ với chi phí lãi vay 9,5 tỷ. Mặc dù mặt bằng lãi suất ngân hàng tương đối ổn định và hợp lý nhưng hoạt động kinh doanh xây lắp phụ thuộc hoàn toàn vào nguồn vốn vay ngân hàng dẫn đến chi phí lãi vay tăng cao giảm lợi nhuận kinh doanh trong năm.

Công nợ phải thu khách hàng đến 31/12/2019 là 106 tỷ, trong đó nợ trong hạn 96,5 tỷ, nợ quá hạn khó đòi: 9,5 tỷ. Đặc biệt công nợ Công trình kho ngoại quan Vân Phong còn 16,4 tỷ chưa thu hồi được. Việc quản lý và thu hồi công nợ chưa được hiệu quả dẫn đến chi phí sử dụng vốn tăng làm giảm lợi nhuận công ty.

• Tình hình quản trị công ty:

- Hội đồng quản trị công ty gồm có 01 chủ tịch và 04 thành viên. Trong đó có 02 thành viên độc lập không điều hành.

- Số lao động hiện có đến 31/12/2019 là 201 người. Trong năm đã tuyển dụng mới 13 nhân viên, cán bộ kỹ thuật có trình độ chuyên môn kỹ thuật, trình độ ngoại ngữ và 84 công nhân cơ khí hàn có tay nghề đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ SXKD của công ty.

-Về lợi ích cổ đông và nhà đầu tư: HĐQT đảm bảo sự công bằng và quyền lợi hợp pháp của mọi cổ đông, thực hiện tốt việc công bố thông tin định kỳ, thường niên cũng như các thông tin bất thường cho các cổ đông trên sàn giao dịch chứng khoán.

2.2 Hoạt động, thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT:

- Thù lao của các thành viên kiêm nhiệm: 137.808.000 đồng với mức bình quân 3.800.000 đồng/người/tháng.

2.3 Tổng kết các cuộc họp của HĐQT và các quyết định của HĐQT

Hội đồng quản trị đảm bảo việc tổ chức 07 phiên họp và xin ý kiến của các thành viên theo đúng quy định để nắm rõ tình hình SXKD từ công ty đến các chi nhánh, ban hành 07 nghị quyết và 04 quyết định để đưa ra các chính sách và có biện pháp chỉ đạo kịp thời.

HĐQT tổ chức giám sát Ban giám đốc điều hành, quan tâm tới công tác tổ chức cán bộ quản lý trong toàn công ty và ban hành các Nghị quyết với các nội dung chủ yếu tập trung hoàn thiện nâng cao các mặt quản lý điều hành phục vụ cho SXKD chung toàn công ty.

2.4 Kết quả giám sát đối với Giám đốc điều hành;

Trong năm vừa qua HĐQT cùng với Ban Giám Đốc đã tiến hành 04 buổi họp chung nhằm đánh giá nhận xét, phân tích, dự báo tình hình SXKD của công ty trong năm 2019. Đưa ra các giải pháp để đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh được tốt hơn. Ban Giám đốc luôn thể hiện vai trò tham mưu của mình, đã triển khai thực hiện đúng các nghị quyết của HĐQT. Tuy nhiên kết quả sản xuất kinh doanh chưa đạt như kế hoạch đề ra.

2.5 Kết quả giám sát đối với các cán bộ quản lý khác.

HĐQT luôn theo dõi hoạt động các cán bộ quản lý khác để các nghị quyết đề ra được thực hiện xuyên suốt từ văn phòng công ty đến các đơn vị trực thuộc.

III. Phương hướng năm 2020.

3.1 Mục tiêu kinh doanh:

Kế hoạch giá trị sản lượng	: 330 tỷ đồng
Kế hoạch doanh thu	: 285 tỷ đồng
Kế hoạch lợi nhuận trước thuế	: 8 tỷ đồng
Tổng giá trị đầu tư dự kiến	: 34,8 tỷ đồng
Tỷ lệ chia cổ tức	: 10%

3.2 Định hướng trong năm 2020:

HĐQT sẽ tập trung chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban Giám đốc tiếp tục thực hiện các công việc:

Tăng cường mở rộng thị phần xây lắp sang các nước Đông Nam Á. Đầu tư chiều sâu về con người, năng lực sản xuất để tạo ra giá trị sản phẩm có giá trị gia tăng cao. Đáp ứng nhu cầu xây dựng các công trình có yêu cầu tay nghề cao theo tiêu chuẩn quốc tế tại Việt Nam.

3.3 Các giải pháp thực hiện

+ Giải pháp tài chính:

- Thoái vốn đầu tư tại Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex, tăng cường vốn lưu động và chuẩn bị sẵn sàng nguồn vốn cho việc đầu tư vào một số dự án kho cảng xăng dầu, xây dựng nhà xưởng tại các khu công nghiệp để cho thuê. Đảm bảo nguồn tài chính lành mạnh, đủ để phục vụ cho việc SXKD và đầu tư vào các dự án.

- Xây dựng định mức chi phí cho các loại hình thi công công trình theo vùng miền, theo đặc thù ngành nghề, theo qui mô công trình để có thể kiểm soát chi phí theo sát với kế hoạch và dự toán xây dựng ban đầu.

- Tăng cường công tác quản lý khoản phải thu để thu hồi công nợ đạt hiệu quả nhanh nhất. Tiếp tục bảo toàn, khai thác và phát triển nguồn vốn của công ty một cách hiệu quả và an toàn nhất, không để xảy ra nợ xấu, khó đòi. Tập trung thu hồi công nợ, thu hồi các khoản tài chính đã đầu tư vào các đơn vị bên ngoài, thanh lý thu hồi vốn những tài sản không mang lại hiệu quả.

+ Giải pháp marketing

- Phòng kinh tế dự án thường xuyên theo dõi và cập nhật nhu cầu mở rộng cũng như đầu tư các công trình xăng dầu. Riêng với loại hình gia công cấu kiện tại nhà máy, cần tăng cường công tác tìm kiếm các đối tác mới trong ngành công nghiệp dân dụng cũng như năng lượng tái tạo để mở rộng thị phần.

- Cần đảm bảo và duy trì hoạt động hậu mãi được tốt, tích cực liên lạc với khách hàng để nắm được các yêu cầu của khách nhằm thỏa mãn tối đa sự hài lòng của khách hàng. Cụ thể đưa ra các gói dịch vụ bảo trì chủ động trong quý, 6 tháng, năm, giải đáp các khiếu nại của khách hàng với thời gian nhanh nhất...

- Đẩy mạnh hoạt động tại Nhà máy gia công cơ khí Nhà Bè, tích cực tăng cường công tác tìm kiếm nguồn việc mới, hoàn thành đúng tiến độ và chất lượng các hợp đồng đã ký với đối tác.

- Tăng cường hỗ trợ mở rộng hoạt động thương mại, tìm kiếm thêm công việc để tăng doanh thu và lợi nhuận cho công ty.

+ Giải pháp nhân sự:

- Tuyển dụng các vị trí nhân sự có trình độ chuyên môn nghiệp vụ cũng như trình độ ngoại ngữ cao để có thể thực hiện được các công trình theo tiêu chuẩn quốc tế.

- Quản lý công việc theo chỉ số đo lường KPI để đánh giá hiệu quả công việc, năng lực nhân sự một cách phù hợp, khuyến khích phát huy tối đa trách nhiệm của từng cá nhân để đạt hiệu quả, năng suất lao động cao nhất.

- Xây dựng lại hệ thống lương, thưởng phù hợp với mặt bằng thị trường lao động chung cũng như đảm bảo tốt cuộc sống cho cán bộ công nhân viên, yên tâm công tác và phát triển nghề nghiệp.

Kính thưa các Quý Cổ đông và các Quý vị đại biểu,

Trên đây là báo cáo tổng kết hoạt động năm 2019 và các giải pháp định hướng năm 2020 của Hội đồng quản trị Công ty CP Xây lắp III Petrolimex.

Thay mặt Hội đồng quản trị tôi xin chúc các Quý cổ đông và các Quý vị đại biểu sức khỏe, thành công và hạnh phúc.

Trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CTY CP XÂY LẮP III PETROLIMEX

Địa chỉ: 2286 Huỳnh Tấn Phát, Ấp 3, Xã Phú Xuân, Huyện Nhà Bè, TPHCM

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31/12/2019

(Trích báo cáo đã được kiểm toán)

STT	CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2019	Năm 2018
TÀI SẢN					
A -	TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		299,603,041,252	300,135,405,028
I.	Tiền và các khoản tương đương tiền	110		27,885,945,372	24,333,059,466
II.	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	V.02	58,980,180,000	59,034,258,700
III.	Các khoản phải thu	130		171,771,840,894	171,491,060,569
IV.	Hàng tồn kho	140		29,868,996,029	36,277,078,821
V.	Tài sản ngắn hạn khác	150		11,096,078,957	8,999,947,472
B -	TÀI SẢN DÀI HẠN	200		40,769,542,592	42,753,006,209
I.	Các khoản phải thu dài hạn	210		10,000,000	10,000,000
II.	Tài sản cố định	220		38,460,767,725	33,523,040,602
III.	Bất động sản đầu tư	240	V.12	42,866,622	59,677,062
V.	Tài sản dài hạn khác	260		2,255,908,245	9,160,288,545
C	LỢI THẾ THƯƠNG MẠI	269			
TỔNG CỘNG TÀI SẢN		270		340,372,583,844	342,888,411,237
NGUỒN VỐN					
A -	NỢ PHẢI TRẢ	300		258,007,254,549	260,714,688,085
I.	Nợ ngắn hạn	310		243,239,338,193	246,515,978,692
II.	Nợ dài hạn	330		14,767,916,356	14,198,709,393
B -	NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		82,365,329,295	82,173,723,152
I.	Vốn chủ sở hữu	410	V.22	82,365,329,295	82,173,723,152
II.	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430			
C	LỢI ÍCH CỔ ĐÔNG THIỂU SỐ	439			
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		440		340,372,583,844	342,888,411,237

CTY CP XÂY LẬP III PETROLIMEX

Địa chỉ: 2286 Huỳnh Tấn Phát, Ấp 3, Xã Phú Xuân, Huyện Nhà Bè, TPHCM

BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH HỢP NHẤT**Từ 01/01/2019 đến 31/12/2019****(Trích báo cáo đã được kiểm toán)****Mẫu số B 01-DN/HN***Đơn vị tính: VND*

STT	CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2019	Năm 2018
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.25	353,471,876,838	361,431,782,607
2.	Các khoản giảm trừ	03	VI.26		
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch	10	VI.27	353,471,876,838	361,431,782,607
4.	Giá vốn hàng bán	11	VI.28	323,189,805,055	328,595,168,458
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		30,282,071,783	32,836,614,149
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.29	382,343,160	640,452,253
7.	Chi phí tài chính	22	VI.30	9,636,393,807	8,048,130,124
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		<i>9,560,774,202</i>	<i>7,903,921,659</i>
8.	Chi phí bán hàng	24		514,048,829	913,184,655
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		15,711,019,355	21,360,881,333
10.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		4,802,952,952	3,154,870,290
11.	Thu nhập khác	31		1,201,127,090	2,704,905,003
12.	Chi phí khác	32		1,843,959,858	1,663,070,564
13.	Lợi nhuận khác	40		(642,832,768)	1,041,834,439
14.	Phần lợi nhuận hoặc lỗ trong Công ty LDLK	45			
15.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		4,160,120,184	4,196,704,729
16.	Chi phí Thuế TNDN hiện hành	51	VI.31	1,020,832,361	631,879,506
17.	Chi phí Thuế TNDN hoãn lại	52	VI.32		218,416,819
18.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		3,139,287,823	3,346,408,404
18.1	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	61			
18.2	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	62			
19	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70		565	580

TP.HCM, Ngày tháng năm 2020



**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG
CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019**
(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020)

*Kính thưa: - Các quý vị Đại biểu
- Các quý vị Cổ đông*

Thực hiện chức năng nhiệm vụ kiểm tra giám sát quy định tại Luật Doanh nghiệp; Điều lệ của Công ty CP Xây lắp III Petrolimex và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát, Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra giám sát và tình hình hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2019 như sau:

PHẦN I:

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban kiểm soát gồm 03 thành viên. Ban kiểm soát đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ giám sát hoạt động quản lý điều hành, đảm bảo nguyên tắc khách quan, trung thực căn cứ vào điều lệ của Công ty CP Xây lắp III Petrolimex, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, của Hội đồng quản trị, các quy định pháp lý hiện hành. Trong năm 2019, Ban kiểm soát đã triển khai một số công việc sau:

- Tham dự các cuộc họp của HĐQT, họp giao ban, sơ kết, tổng kết của công ty. Trên cơ sở nội dung cuộc họp, Ban kiểm soát có ý kiến đóng góp thuộc thẩm quyền về các vấn đề liên quan đến tình hình hoạt động SXKD của Công ty.
- Phối hợp cùng tham gia với Công ty trong việc kiểm tra hoạt động thi công công trình ở nước ngoài tại Myanmar và Cambodia .
- Thẩm tra các báo cáo tài chính của văn phòng Cty và các chi nhánh, nhằm đánh giá tính trung thực, khách quan, hợp lý của các số liệu tài chính phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách hiện hành.
- Kiểm soát việc thực hiện các quy định về công bố thông tin của Công ty đối với Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội, Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cũng như đăng thông tin trên Website của công ty. Công tác công bố thông tin đã được thực hiện đầy đủ, đảm bảo tính công khai, minh bạch, kịp thời đúng hạn theo quy định của pháp luật về chứng khoán đối với công ty niêm yết và yêu cầu của các cơ quan quản lý.
- Tiếp thu, ghi nhận các ý kiến của cổ đông và chuyển đến HĐQT, Ban Điều hành Công ty giải quyết thỏa đáng đồng thời thường xuyên theo dõi các kênh truyền thông để

đảm bảo các thông tin về Công ty chính xác nhằm đảm bảo quyền lợi các cổ đông, nhà đầu tư.

PHẦN II.

KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT

I/ Thẩm định báo cáo tài chính 2019:

Báo cáo tài chính của Công ty CP Xây lắp III Petrolimex năm 2019 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính Kế toán và kiểm toán Nam Việt (ACCSC) đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan.

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản trong báo cáo tài chính:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2019	
			Văn Phòng	Hợp nhất
I	Tổng tài sản		313.056	340.372
1	Tài sản ngắn hạn	Tr đồng	272.522	299.603
2	Tài sản dài hạn	Tr đồng	40.534	40.769
3	Lợi thế thương mại	Tr đồng		
II	Tổng nguồn vốn		313.056	340.372
1	Nợ phải trả	Tr đồng	231.708	258.007
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	Tr đồng	81.348	82.365
3	Lợi ích cổ đông thiểu số	Tr đồng		
III	Khả năng thanh toán			
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,26	1,23
2	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,35	1,32
IV	Cơ cấu nguồn vốn			
1	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	74,01	75,80
2	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	25,99	24,20
V	Khả năng sinh lợi			
	Lợi nhuận sau thuế	Tr đồng	2.710	3.139
1	ROE (Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu)	%	3,33	3,81
2	ROA (Tỷ suất LNST/Tổng tài sản)	%	0,87	0,92
VI	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng		565

II/ Kết quả triển khai nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị và một số nhiệm vụ trọng tâm:

1. Kết quả báo cáo hợp nhất năm:

- Sản lượng xây lắp thực hiện: 358,978 tỷ đồng, đạt 101 % KH, bằng 104 % thực hiện năm 2018
- Doanh thu: đạt 353,472 tỷ đồng, đạt 118 % KH, bằng 98 % thực hiện năm 2018.
- Lợi nhuận trước thuế: đạt 4,160 tỷ đồng, đạt 52% KH, bằng 99% thực hiện năm 2018.

- Lợi nhuận sau thuế: đạt 3,139 tỷ đồng, đạt 85% KH phần xây lắp và thương mại, bằng 94% thực hiện năm 2018.
- Tỷ suất LNST trên vốn điều lệ: đạt 6,28 %.
- Cổ tức chi trả 5 %.

2. Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD:

- **Giá trị sản lượng xây lắp 358,978 tỷ đồng.** Trong đó:
 - Các đơn vị thực hiện đạt và vượt kế hoạch đề ra là Văn phòng Cty thực hiện 234,272 tỷ đồng đạt 105% KH, CN Hà Nội thực hiện 46,494 tỷ đồng đạt 116% KH.
 - Các chi nhánh còn lại chưa đạt kế hoạch năm 2019 gồm CN Nhà Bè thực hiện 48,470 tỷ đồng tương đương 97% KH, CN Cần Thơ thực hiện 29,742 tỷ đồng tương đương 99% KH.
- **Tổng doanh thu 353,472 tỷ đồng.** Trong đó :
 - Doanh thu xây lắp: 333,136 tỷ đồng chiếm tỷ trọng 94% doanh thu, đạt 111% KH.
 - ✓ Doanh thu tại từng đơn vị như sau: Văn phòng Cty 215,684 tỷ đồng, CN Cần Thơ 33,909 tỷ đồng, CN Hà Nội: 42,838 tỷ đồng, CN Nhà Bè: 36,815 tỷ đồng, CN Đà Nẵng 3,889 tỷ đồng.
 - ✓ Doanh thu chủ yếu từ các công trình như: Kho XD Denko Cty TNHH TTCL Việt Nam 205,031 tỷ đồng, Kho XD Total Cambodge 16,131 tỷ đồng, Kho XD Công ty XNK Thành Lễ 4,046 tỷ đồng, Kho cảng hóa sinh Vàm Cỏ Công ty TNHH TM & XD Phúc An Thạnh 10,286 tỷ đồng, Cửa hàng xăng dầu Đồng Nai 4,203 tỷ đồng, Cửa hàng xăng dầu Tây Ninh 1,581 tỷ đồng, Công trình nhà kho Công ty TNHH Hóa chất Petrolimex: 5,760 tỷ đồng, Nhà máy dầu nhờn và các công trình của Tổng hóa dầu Petrolimex- CTCP: 5,140 tỷ đồng.
 - Doanh thu dịch vụ và thương mại: 20,334 tỷ đồng chiếm tỷ trọng 6% doanh thu, tương đương 7% KH.
 - Tập trung tại VP Cty 16,228 tỷ đồng (cung cấp thiết bị vật tư cho Tổng công ty dầu PVoil 5,948 tỷ đồng, Cty Xăng dầu khu vực II- TNHH MTV 2,357 tỷ đồng), CN Hà Nội 3,175 tỷ đồng, CN Cần Thơ 521 Trđ, CN Nhà Bè 285 Trđ, CN Đà Nẵng 98 Trđ.
- **Thu nhập tài chính 382 Trđ** trong đó cổ tức được chia 35 Trđ.
- **Thu nhập khác 1,201 tỷ đồng** trong đó hoàn nhập dự phòng bảo hành công trình 950 Trđ.
- **Lợi nhuận trước thuế 4,160 tỷ đồng** và chưa có phần lợi nhuận từ việc đầu tư tài chính vào Ngân hàng TMCP Petrolimex.

III/ Hoạt động của Hội đồng quản trị:

1. Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị gồm 5 thành viên, trong đó 2 thành viên trực tiếp tham gia điều hành Công ty.

Hội đồng quản trị đã tổ chức 07 phiên họp với sự tham gia của các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, 05 lần lấy ý kiến của các thành viên HĐQT bằng văn bản và thường xuyên trao đổi các vấn đề có liên quan đến SXKD của công ty.

2. Kết quả thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm:

Tại các cuộc họp, HĐQT đã ban hành 07 nghị quyết và 04 quyết định tập trung vào các vấn đề SXKD chính của Công ty, phê duyệt chỉ tiêu kế hoạch 2019 giao cho Ban Điều hành tổ chức thực hiện, tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 (vào ngày 12/04/2019), chọn Cty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán kiểm toán Nam Việt (AASCN) là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính 2019. Đồng thời, HĐQT tổ chức 04 buổi họp theo hình thức mở rộng để các thành viên Ban điều hành tham gia, đúng theo quy định tại Điều lệ công ty nhằm đánh giá, xem xét, phân tích tình hình, theo dõi chỉ đạo việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD đã được thông qua tại ĐHĐCĐ 2019 và xây dựng phương án kế hoạch SXKD năm 2020.

Các thành viên HĐQT không có dấu hiệu lợi dụng quyền hạn của mình để trục lợi cá nhân hoặc xung đột lợi ích với Công ty.

PHẦN III

MỘT SỐ KIẾN NGHỊ

Để hoạt động SXKD của Công ty tiếp tục phát triển, an toàn và hiệu quả, Ban kiểm soát có một số kiến nghị như sau:

- Thành lập Hội đồng xem xét và có biện pháp xử lý đối với các khoản nợ hoàn toàn không còn khả năng thu hồi.
- Thanh lý vật tư hàng hóa tồn kho, kém mất phẩm chất không đáp ứng tiêu chuẩn, để thu hồi vốn cho SXKD.
- Có biện pháp thu hồi dứt điểm phần công nợ Công trình Vân Phong với Công ty LD kho Ngoại quan Vân Phong.
- Thoái vốn đối với số cổ phần đang nắm giữ tại PG Bank để tạo nguồn lực cho SXKD, giảm số tiền lãi vay ngân hàng.
- Ban Kiểm soát tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra giám sát theo Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát, giám sát Hội đồng quản trị và Ban Điều hành thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 và sẽ thực hiện một số công tác khác theo chức năng và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

Thay mặt Ban kiểm soát xin chân thành cảm ơn các đồng chí lãnh đạo công ty, các đơn vị thành viên, các quý vị cổ đông trong năm qua đã phối hợp, tạo điều kiện giúp đỡ Ban kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao./.

Nơi nhận:

- HĐQT CTCP- TCTY Xây lắp và TM (thay b/cáo).
- HĐQT, Ban GD Cty
- Các Cổ đông.
- Lưu VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



TP.HCM, ngày tháng năm 2020

BÁO CÁO
Về việc từ nhiệm của Thành viên HĐQT

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Căn cứ quy định của pháp luật có liên quan;

Căn cứ Điều lệ Công ty CP xây lắp III Petrolimex đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 15 tháng 04 năm 2016;

Căn cứ đơn xin từ nhiệm Thành viên HĐQT của ông Cung Quang Hà – Chủ tịch HĐQT đề ngày 11/3/2020;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty CP xây lắp III Petrolimex thông qua đơn xin từ nhiệm Thành viên HĐQT của ông Cung Quang Hà vì lý do cá nhân kể từ ngày 11 tháng 3 năm 2020.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2020 xem xét, thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TP.HCM, Ngày tháng năm 2020



TỜ TRÌNH

(V/v phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2020)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ vào Điều lệ Công ty cổ phần Xây lắp III Petrolimex.
- Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019.

Hội đồng quản trị công ty xin trình Đại hội đồng cổ đông Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 như sau:

KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2020

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾ HOẠCH 2020	GHI CHÚ
1	Sản lượng	Triệu đ	330.000	
2	Doanh thu	Triệu đ	285.000	
3	Tổng LN trước thuế trong đó: - Phần xây lắp - Cổ tức ngân hàng dự kiến 6% năm	Triệu đ	8.000 4.600 3.400	
4	Tỷ lệ chia cổ tức	%	10	
5	Tổng giá trị đầu tư	Triệu đ	35.550	

Kính trình ĐHĐCĐ cho ý kiến.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TPHCM, Ngày tháng năm 2020



PETROLIMEX

PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2019
(Trình ĐHCĐ năm 2020)

I. Nguyên tắc phân phối lợi nhuận

- Căn cứ Điều lệ tổ chức, hoạt động của Cty CP Xây Lắp III Petrolimex đã được đại hội đồng cổ đông thông qua
- Căn cứ Nghị quyết số 12/XL3-NQ-ĐHCĐ đã được đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 12/04/2019;
- Căn cứ Báo cáo Tài chính Hợp nhất năm 2019 của Cty CP Xây Lắp III Petrolimex đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch Vụ Tư Vấn Tài Chính Kế Toán Và Kiểm Toán Nam Việt (AASCN);
- Căn cứ kết quả SXKD thực hiện năm 2019.

II. Phương án phân phối cụ thể như sau

1/Tổng Lợi nhuận sau thuế của Cty CP Xây Lắp III Petrolimex để chia cổ tức trong năm 2019 là 3.139.287.823 đồng.

2/ Phân phối lợi nhuận

2.1/ Chi trả cổ tức năm

- Mức chia cổ tức năm 2019 dự kiến 5% tương ứng 500 đ/Cổ phần
- Thời gian thực hiện chia cổ tức năm 2019: dự kiến từ ngày 18/04/2020 đến 30/9/2020.

2.2/ Phân phối hai quỹ khen thưởng phúc lợi:

- 10% LNST là 313.928.782 đồng.

2.3/ Phân phối lợi nhuận còn lại:

- 10% quỹ đầu tư phát triển là 313.928.782 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối năm 2019 là 11.430.259 đồng.

Kính đề nghị ĐHCĐ thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



PETROLIMEX

TPHCM, Ngày tháng năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v Quyết toán thù lao, tiền thưởng HĐQT, BKS và Ban quản lý điều hành năm 2019;
Phương án chi trả thù lao, tiền thưởng HĐQT, BKS và Ban quản lý điều hành năm 2020

KÍNH GỬI: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ điều lệ Công ty cổ phần xây lắp III Petrolimex
- Căn cứ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019

HĐQT xin trình Đại hội đồng cổ đông, báo cáo quyết toán thù lao, tiền thưởng HĐQT, BKS và Ban quản lý điều hành năm 2019 và phương án trả thù lao, tiền thưởng HĐQT, BKS và Ban quản lý điều hành năm 2020 như sau :

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019:

STT	NỘI DUNG	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019
1	Lợi nhuận trước thuế	8.000.000.000	4.160.120.184
	Cổ tức ngân hàng PG Bank	3.400.000.000	
	Sản xuất kinh doanh chính	4.600.000.000	4.160.120.184
2	Lợi nhuận sau thuế	7.080.000.000	3.139.287.823
	Cổ tức ngân hàng PG Bank	3.400.000.000	
	Sản xuất kinh doanh chính	3.680.000.000	3.139.287.823

Trong số lợi nhuận của năm 2019 chưa có phần lợi nhuận từ đầu tư tài chính vào Ngân hàng TMCP Petrolimex (PGBank). Công ty sẽ bổ sung vào chỉ tiêu lợi nhuận khi PGBank gửi thông báo.

II. QUYẾT TOÁN THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG HĐQT, BKS VÀ BAN QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH NĂM 2019:

- Mức thù lao HĐQT và BKS được hưởng năm 2019: **187.243.200 đồng**
Tính theo Mức tiền lương trên bảng lương (20% hoặc 14% mức tiền lương của Phó Giám đốc)
Trong đó: - HĐQT **137.808.000 đồng**
 - BKS **49.435.200 đồng**
- Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019 đã chi trả: **187.243.200 đồng**
Trong đó: - HĐQT **137.808.000 đồng**
 - BKS **49.435.200 đồng**

III. PHƯƠNG ÁN TRẢ TIỀN THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG HĐQT, BKS VÀ BAN QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH NĂM 2020:

1. Để nâng cao trách nhiệm của mỗi thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành, mức thù lao HĐQT và BKS năm 2020 cụ thể như sau:

- Đề nghị mức thù lao kiêm nhiệm Ủy viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty được tính theo công việc và thời gian làm việc tối đa không vượt quá 20% mức tiền lương thực hiện của người quản lý công ty chuyên trách tương ứng.

- Trường hợp Công ty không có Chủ tịch chuyên trách, Ủy viên HĐQT chuyên trách và kiểm soát viên chuyên trách thì:

* Thù lao Chủ tịch công ty kiêm nhiệm tối đa không vượt quá 20% mức tiền lương trên bảng lương của Giám đốc.

* Thù lao Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm, Trưởng ban kiểm soát tối đa không vượt quá 20% mức tiền lương trên bảng lương của Phó giám đốc.

* Thù lao kiểm soát viên kiêm nhiệm tối đa không vượt quá 14% mức tiền lương trên bảng lương của Phó giám đốc.

2. Nếu sau khi kết thúc năm tài chính, Công ty hoàn thành vượt kế hoạch lợi nhuận thì Công ty được trích 10% lợi nhuận vượt kế hoạch sau thuế, nhưng không quá 700.000.000 đồng/năm từ lợi nhuận sau thuế để khen thưởng cho Ban quản lý điều hành gồm: HĐQT, BKS, Ban Giám đốc không kiêm nhiệm và Kế toán trưởng.

Với mức thưởng cụ thể:

+ Chủ tịch HĐQT:	Hệ số 1,0
+ Phó chủ tịch HĐQT (nếu có):	Hệ số 0,9
+ Ủy viên HĐQT, Trưởng ban kiểm soát, Giám Đốc công ty:	Hệ số 0,8
+ Thành viên Ban kiểm soát, Phó Giám Đốc và Kế toán trưởng:	Hệ số 0,6

Trên đây là tờ trình quyết toán thù lao, tiền thưởng Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành quản lý năm 2019 và Phương án trả tiền thù lao, tiền thưởng Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành quản lý năm 2020.

Kính trình ĐHCĐ thường niên năm 2020 xem xét, thông qua.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



PETROLIMEX

TP.HCM, ngày tháng năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khóa 11 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty CP Xây Lập III Petrolimex được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 15 tháng 04 năm 2016;

Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ các tiêu thức lựa chọn và danh sách Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty CP Xây lập III Petrolimex như sau:

1. Các tiêu thức lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập

- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty niêm yết năm 2020;
- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các công ty đại chúng tại Việt Nam;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Đáp ứng yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

2. Danh sách các công ty kiểm toán đề xuất

Căn cứ các tiêu thức trên, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông danh sách các công ty kiểm toán sẽ được lựa chọn kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty CP Xây lập III Petrolimex và ủy quyền Hội Đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn một trong các Công ty trong danh sách sau đây:

- Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn TCKT và Kiểm toán Nam Việt (AASCN);
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam (CPA).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

TP.HCM, Ngày tháng năm 2020



TỜ TRÌNH

Về việc thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ và Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 9 năm 2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ thực tiễn quản lý, điều hành các hoạt động của Công ty CP Xây lập III Petrolimex;

Hội đồng quản trị Công ty CP Xây lập III Petrolimex đã tổ chức rà soát, sửa đổi, bổ sung Điều lệ hiện hành để phù hợp hơn nữa với các quy định Pháp luật và thực tiễn quản lý, điều hành của Công ty.

Hội đồng quản trị kính đề nghị ĐHĐCĐ thảo luận và thông qua Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty.

(Bản nội dung chi tiết đính kèm Tờ trình này).

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2020

NỘI DUNG SỬA ĐỔI VÀ BỔ SUNG
Điều lệ Công ty cổ phần xây lắp III Petrolimex

Tổng quát:

- Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ được thực hiện theo quy định của Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13; Quyết định số 27/2018/QĐ-TTG ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính Phủ Ban hành hệ thống ngành nghề kinh tế Việt Nam.
- Trong bản Nội dung sửa đổi, bổ sung điều lệ trình tại ĐHĐCĐ này, *phần nội dung cột thứ (2) là Điều lệ hiện hành; phần nội dung tại cột số (3) là bổ sung sửa đổi trong Điều lệ mới của Công ty cổ phần xây lắp III Petrolimex.*
- Nội dung dự thảo bổ sung, sửa đổi chỉ thực hiện đối với một số chương, điều, khoản về kết cấu, nội dung và từ ngữ cho phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp và thực tế của Công ty cổ phần xây lắp III Petrolimex. Các nội dung khác không đề cập đến được hiểu là giữ nguyên như Điều lệ hiện tại đã được ĐHĐCĐ thường niên Công ty thông qua ngày 16/4/2016.

TT	Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ bổ sung sửa đổi	Lý do sửa
(1)	(2)	(3)	(4)
1	Điều 2, khoản 3 <u>Trụ sở đăng ký của Công ty là:</u> - Địa chỉ: 232 Nguyễn Tất Thành – Phường 13 – Quận 4 – Thành phố Hồ Chí Minh - Điện thoại: (08) 39404602 - Fax: (08) 39404602	Điều 2, khoản 3 <u>Trụ sở đăng ký của Công ty là:</u> - Địa chỉ: 2286 Huỳnh Tấn Phát - ấp 3 – xã Phú Xuân – huyện Nhà Bè – Thành phố Hồ Chí Minh - Điện thoại: (028) 39404602 - Fax: (028) 39404602	Do thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty

TT	Điều lệ hiện hành			Nội dung Điều lệ bổ sung sửa đổi			Lý do sửa
2	Điều 3, khoản 1: Lĩnh vực kinh doanh của công ty là:			Điều 3, khoản 1: Lĩnh vực kinh doanh của công ty là:			Thay đổi ngành, nghề phù hợp với hoạt động kinh doanh và mã ngành qui định tại QĐ số 27/2018/QĐ-TTG ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính Phủ.
	STT	Tên ngành	Mã ngành	STT	Tên ngành	Mã ngành	
	01	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác: Chi tiết: - Xây lắp các công trình phục vụ ngành xăng dầu. - Xây lắp các đường dây và trạm biến điện đến 35KV. - Xây lắp dân dụng, công nghiệp, thủy lợi, cầu đường, công trình công cộng và xử lý môi trường. - Xây dựng công trình bờ kè, bến cảng. - Xây lắp bồn chứa, đường ống, kho cảng chứa xăng dầu. - Xây lắp các công trình dầu khí. - Xây dựng các nhà máy lọc dầu, các xưởng hóa chất, các bồn chứa dầu thực vật. - Xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật: Công trình cấp thoát nước, xử lý rác thải, chiếu sáng công cộng, công viên cây xanh. - Xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn: Công trình thủy lợi, công trình lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy sản, chăn nuôi. - Xây dựng hệ thống điện chiếu sáng. - Xây dựng nhà máy điện, trạm phát điện, lưới điện.	4290 (chính)	01	Xây dựng công trình dân dụng khác Chi tiết: Xây lắp các công trình phục vụ ngành xăng dầu. Xây lắp các đường dây và trạm biến điện đến 35KV. Xây lắp dân dụng, công nghiệp, thủy lợi, cầu đường, công trình công cộng và xử lý môi trường. Xây dựng công trình bờ kè, bến cảng. Xây lắp bồn chứa, đường ống, kho cảng chứa xăng dầu. Xây lắp các công trình dầu khí. Xây dựng các nhà máy lọc dầu, các xưởng hóa chất, các bồn chứa dầu thực vật. Xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật: công trình cấp thoát nước, xử lý rác thải, chiếu sáng công cộng, công viên cây xanh. Xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn: công trình thủy lợi, công trình lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy sản, chăn nuôi. Xây dựng hệ thống điện chiếu sáng. Xây dựng nhà máy điện, trạm phát điện, lưới điện.	4299 (Chính)	
	02	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét Chi tiết: Sản xuất đá xây dựng (không sản xuất tại trụ sở)	0810	02	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét Chi tiết: Sản xuất đá xây dựng (không sản xuất tại trụ sở)	0810	

TT	Điều lệ hiện hành			Nội dung Điều lệ bổ sung sửa đổi			Lý do sửa
	03	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét Chi tiết: Sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng;		03	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét Chi tiết: Sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng;	2392	
	04	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao Chi tiết: Sản xuất bê tông đúc sẵn, ống, cột bê tông, cọc bê tông cốt thép (không sản xuất tại trụ sở);	2395	04	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao Chi tiết: Sản xuất bê tông đúc sẵn, ống, cột bê tông, cọc bê tông thép (không sản xuất tại trụ sở)	2395	
	05	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512	05	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại Chi tiết: sản xuất, kinh doanh cơ khí bao bì, đóng mới sửa chữa bồn bể (không hoạt động tại trụ sở)	2512	
	06	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đầu Chi tiết: Sản xuất kinh doanh các sản phẩm cơ khí	2599	06	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đầu Chi tiết: Sản xuất kinh doanh các sản phẩm cơ khí	2599	
	07	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác Chi tiết: Sản xuất dây điện và cáp điện (không rên, đúc, cắt, cán, kéo kim loại, đập, gò, hàn, sơn, tái chế phế thải, xi mạ điện, luyện kim đúc tại trụ sở);	2732	07	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác Chi tiết: Sản xuất dây điện và cáp điện (không rên, đúc, cắt, cán, kéo kim loại, đập, gò, hàn, sơn, tái chế phế thải, xi mạ điện, luyện kim đúc tại trụ sở);	2732	
	08	Sản xuất xe có động cơ	2910	08	Sản xuất ô tô và xe có động cơ khác	2910	
				09	<i>Sản xuất thân xe ô tô và xe có động cơ khác, rơ moóc và bán rơ moóc</i>	2920	
				10	<i>Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe ô tô và xe có động cơ khác</i>	2930	
				11	<i>Sản xuất phương tiện và thiết bị vận tải khác chưa được phân vào đầu</i>	3099	
	09	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Lắp đặt thiết bị phòng cháy, chữa cháy	3312	12	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Lắp đặt thiết bị phòng cháy, chữa cháy	3312	

TT	Điều lệ hiện hành			Nội dung Điều lệ bổ sung sửa đổi			Lý do sửa
				13	Sản xuất điện (Chi tiết: Sản xuất điện, phát điện từ năng lượng mặt trời)	3511	
				14	Truyền tải và phân phối điện	3512	
				15	Sản xuất khí đốt, phân phối nhiên liệu khí bằng đường ống	3520	
	10	Chuẩn bị mặt bằng	4312	16	Chuẩn bị mặt bằng	4312	
	11	Lắp đặt hệ thống điện (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4321	17	Lắp đặt hệ thống điện: Chi tiết: hoạt động lắp đặt hệ thống điện cho công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng Thi công và lắp đặt hệ thống pin năng lượng mặt trời, máy phát điện năng lượng mặt trời, máy biến thế năng lượng mặt trời, thiết bị điện năng lượng mặt trời (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4321	
	12	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4322	18	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hòa không khí (trừ lắp đặt các thiết bị lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản)	4322	
	13	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống xây dựng Lắp đặt thiết bị nhà máy nước sinh hoạt và nước thải công nghiệp (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải và xi mạ điện tại trụ sở)	4329	19	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống xây dựng Lắp đặt thiết bị nhà máy nước sinh hoạt và nước thải công nghiệp (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải và xi mạ điện tại trụ sở)	4329	
	14	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330	20	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330	
	15	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Xử lý nền móng công trình.	4390	21	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Xử lý nền móng công trình.	4390	
	16	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Mua bán xe ô tô, xe chuyên dùng.	4511	22	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Mua bán xe ô tô, xe chuyên dùng.	4511	
	17	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và thiết bị có động	4520	23	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và thiết bị có động cơ	4520	

TT	Điều lệ hiện hành			Nội dung Điều lệ bổ sung sửa đổi			Lý do sửa
		co khác			khác <i>Chi tiết: cải tạo xe chuyên dùng, sửa chữa xe bồn các loại, bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ (không hoạt động tại trụ sở)</i>		
	18	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống. Chi tiết: Bán buôn thuốc lá (thực hiện theo Quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 về phê duyệt quy hoạch nông sản thực phẩm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh)	4620	24	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống. Chi tiết: Bán buôn thuốc lá (thực hiện theo Quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 và Quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 về phê duyệt quy hoạch nông sản thực phẩm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh)	4620	
	19	Bán buôn đồ uống.	4633	25	Bán buôn đồ uống.	4633	
	20	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép. Chi tiết: Mua bán vải sợi, hàng may mặc.	4641	26	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép. Chi tiết: Mua bán vải sợi, hàng may mặc.	4641	
	21	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Mua bán máy móc – thiết bị xây dựng công nghiệp; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng	4659	27	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Mua bán máy móc – thiết bị xây dựng công nghiệp; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng	4659	
	22	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan. Chi tiết: - Kinh doanh xăng dầu và các sản phẩm hóa dầu - Mua bán khí đốt hóa lỏng (gas, actylen, oxy)	4661	28	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan. Chi tiết: - Kinh doanh xăng dầu và các sản phẩm hóa dầu - Mua bán khí đốt hóa lỏng (gas, actylen, oxy)	4661	
	23	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn thiết bị phục vụ cho các công trình điện hạ thế và chiếu sáng công cộng. Bán buôn thiết bị phục vụ cho hệ thống cấp nước sinh hoạt khu dân cư.	4663	29	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn thiết bị phục vụ cho các công trình điện hạ thế và chiếu sáng công cộng. Bán buôn thiết bị phục vụ cho hệ thống cấp nước sinh hoạt khu dân cư.	4663	

TT	Điều lệ hiện hành			Nội dung Điều lệ bổ sung sửa đổi			Lý do sửa
	24	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: - Kinh doanh hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh), vật tư, thiết bị ngành xăng dầu; - Mua bán tơ lụa, hàng thủ công mỹ nghệ.	4669	30	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu. Chi tiết: Kinh doanh hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh) (không hoạt động tại trụ sở), vật tư, thiết bị ngành xăng dầu Mua bán tơ lụa, hàng thủ công mỹ nghệ <i>Bán buôn tấm pin năng lượng mặt trời, bộ chuyển đổi inverter và các thiết bị điện năng lượng mặt trời, năng lượng gió khác liên quan (Trừ bán buôn hóa chất, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao và tiền kim khí; Thực hiện theo Quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/7/2009 của UBND TP. HCM và Quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của UBND TP. HCM về phê duyệt Quy hoạch nông sản trên địa bàn Tp. Hồ Chí Minh)</i>	4669	
	25	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào trong các cửa hàng chuyên doanh. Chi tiết: Bán lẻ thuốc lá trong nhà hàng (thực hiện theo Quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 về phê duyệt quy hoạch nông sản thực phẩm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh)	4724	31	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào trong các cửa hàng chuyên doanh. Chi tiết: Bán lẻ thuốc lá trong nhà hàng (thực hiện theo Quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 và Quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 về phê duyệt quy hoạch nông sản trên địa bàn Tp. Hồ Chí Minh)	4724	
	26	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Vận tải, giao nhận hàng hóa.	5229	32	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Vận tải, giao nhận hàng hóa (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển và hoạt động liên quan đến vận tải đường hàng không)	5229	
	27	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động.	5610	33	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động.	5610	
	28	Dịch vụ phục vụ đồ uống (trừ quán bar, quán rượu, quán giải khát có khiêu vũ, hàng bia, quán bia).	5630	34	Dịch vụ phục vụ đồ uống (trừ quán bar, quán rượu, quán giải khát có khiêu vũ, hàng bia, quán bia).	5630	

TT	Điều lệ hiện hành			Nội dung Điều lệ bổ sung sửa đổi			Lý do sửa
	29	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm Chi tiết: Đại lý bảo hiểm	6622	35	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm Chi tiết: Đại lý bảo hiểm	6622	
30	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: - Đầu tư kinh doanh phát triển nhà và hạ tầng cơ sở. - Cho thuê kho bãi, nhà xưởng. - Cho thuê văn phòng, nhà ở. - Quản lý tòa nhà	6810	36	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: - Đầu tư kinh doanh phát triển nhà và hạ tầng cơ sở. - Cho thuê kho bãi, nhà xưởng. - Cho thuê văn phòng, nhà ở. - Quản lý tòa nhà	6810		
31	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế đo đạc công trình ngành đo vẽ địa hình; - Thiết kế tổng mặt bằng xây dựng công trình; - Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng và công nghiệp; - Thiết kế nội ngoại thất công trình; - Quản lý dự án công trình.	7110	37	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế đo đạc công trình ngành đo vẽ địa hình; - Thiết kế tổng mặt bằng xây dựng công trình; - Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng và công nghiệp; - Thiết kế nội ngoại thất công trình; - Quản lý dự án công trình.	7110		
38				<i>Cung ứng lao động tạm thời</i>	7820		
39				<i>Cung ứng và quản lý nguồn lao động</i>	7830		
				Chi tiết: <i>Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước, Cung ứng và quản lý nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài</i>			
3	Điều 51, khoản 1: Bản điều lệ này gồm XXI chương 51 điều, được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ Phần Xây Lấp III Petrolimex nhất trí thông qua ngày 15 tháng 04 năm 2016 tại Thành phố Hồ Chí Minh và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.			Điều 51, khoản 1: Bản điều lệ này gồm XXI chương 51 điều, được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ Phần Xây Lấp III Petrolimex nhất trí thông qua ngày 17 tháng 04 năm 2020 tại Thành phố Hồ Chí Minh và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.			Điều lệ sửa đổi bổ sung có hiệu lực từ ngày ĐHĐCĐ thường niên chấp thuận ngày 17/4/2020

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ